

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
PHƯỜNG MỸ PHƯỚC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /NQ-HĐND

Mỹ Phước, ngày 15 tháng 8 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ PHƯỚC  
KHÓA VI - KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân phường về việc phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Bến Cát về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét Tờ trình số 33 /TTr-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân phường về việc điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước phường năm 2024 và Báo cáo thẩm tra số 21/BC-HĐND ngày 15/7/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân phường và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân phường thống nhất chấp thuận chủ trương cho Ủy ban nhân dân phường điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 với những nội dung như sau:

Tăng thu ngân sách năm 2024: **1.933.000.000** đồng.

(Một tỷ chín trăm ba mươi ba triệu đồng)

Tăng chi ngân sách năm 2024: **1.933.000.000** đồng.

(Một tỷ chín trăm ba mươi ba triệu đồng)

(Có các phụ lục chi tiết kèm theo)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân phường căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân để điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và triển khai thực hiện đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ tại địa phương.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Mỹ Phước khóa VI, kỳ họp lần thứ 14 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- UBMTTQVN phường, Đoàn thể phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- CSDL HĐND các cấp;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Phan Ái Thanh Dung**



**PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024**

(kèm theo Nghị quyết số **09** /NQ-HĐND ngày **13/8** /2024 của HĐND phường Mỹ Phước)

**I. CÔNG TÁC THU NGÂN SÁCH**

**Tổng thu ngân sách năm 2024 là: 22.108.000.000 đồng, cụ thể như sau:**

- Các khoản thu phường hưởng 100%: **3.475.000.000 đồng**. Trong đó:
  - Phí, lệ phí: 369.000.000 đồng
  - Thu phạt + thu khác: 706.000.000 đồng
  - Thuế sử dụng đất phi NN: 2.400.000.000 đồng
- Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang: **2.722.000.000 đồng**.
- Thu chia tỷ lệ %: **1.100.000.000 đồng**. Trong đó:
  - Lệ phí môn bài: 160.000.000 đồng
  - Lệ phí trước bạ nhà, đất: 940.000.000 đồng
- Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên: **14.378.000.000 đồng**. Trong đó:
  - Bổ sung cân đối ổn định ngân sách: 14.308.000.000 đồng
  - Thu bổ sung có mục tiêu (ATGT): 70.000.000 đồng
- Thu kết dư: **433.000.000 đồng**.

**II. CÔNG TÁC CHI NGÂN SÁCH**

**Tổng chi ngân sách năm 2024: 22.108.000.000 đồng, cụ thể như sau:**

**A. Kinh phí trong khoán: 9.699.000.000 đồng**

- Lương, các khoản phụ cấp, đóng góp: **6.073.000.000 đồng**. Trong đó:
  - + Quỹ tiền lương 1.490.000 đồng: 3.351.000.000 đồng
  - + Chênh lệch lương 310.000 đồng (từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng): 2.722.000.000 đồng
- Khoán kinh phí hoạt động: **3.090.000.000 đồng**. Trong đó:
  - + Tiết kiệm 10% CCTL: 309.000.000 đồng
- Phụ cấp cán bộ khu, ấp: **536.000.000 đồng**

**B. Kinh phí ngoài khoán: 12.409.000.000 đồng. Trong đó:**

**- Chi thường xuyên: 12.409.000.000 đồng**

- Sự nghiệp kinh tế: **558.000.000 đồng**. Trong đó:
  - + Chi tiền điện đường: 558.000.000 đồng.

2. Sự nghiệp môi trường: **35.000.000 đồng**
  3. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: **770.000.000 đồng**. Trong đó:
    - + Đào tạo cán bộ: 22.000.000 đồng
    - + Hỗ trợ bằng đại học: 748.000.000 đồng
  4. Sự nghiệp y tế: **30.000.000 đồng**
  5. Sự nghiệp văn hóa, thông tin: **88.000.000 đồng**. Trong đó:
    - + Hoạt động trung tâm học tập cộng đồng: 12.000.000 đồng
    - + Tham gia các hội thi: 76.000.000 đồng
  6. Sự nghiệp thể dục thể thao: **50.000.000 đồng**
  7. Sự nghiệp truyền thanh: **75.000.000 đồng**
  8. Sự nghiệp xã hội: **105.000.000 đồng**. Trong đó
    - + Chi mua BHYT cho hộ nghèo, hộ cận nghèo: 85.000.000 đồng
    - + Thăm viếng đám tang đối tượng chính sách: 20.000.000 đồng
  9. Quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể: **5.915.000.000 đồng**
    - + Quản lý nhà nước: 2.879.000.000 đồng
    - + Kinh phí Đảng: 1.198.000.000 đồng
    - + Đoàn thể: 1.838.000.000 đồng
  10. Chi an ninh và Quốc phòng: **3.956.000.000 đồng**. Trong đó:
    - + Chi An ninh: 2.520.000.000 đồng
    - + Chi Quốc phòng: 1.436.000.000 đồng
  11. Dự phòng : **394.000.000 đồng**
- \* Kết dư ngân sách năm 2023: 433.000.000 đồng.**



**QUYẾT ĐỊNH PHÂN BỐ KINH PHÍ BỔ SUNG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH 6 THÁNG**  
(kèm theo Nghị quyết số **09**/NQ-HĐND ngày **15/8**/2024 của HĐND phường Mỹ Phước)

ĐVT: Đồng

STT	MÃ NGÀNH	DIỄN GIẢI MÃ NGÀNH	NỘI DUNG	KINH PHÍ BỔ SUNG
1	312	Sự nghiệp kinh tế (điện thắp sáng)	Chi tiền điện đèn đường	144.000.000
2	041	An ninh	Chi đề án 06 và thu thập dữ liệu người lao động	300.000.000
			Chi Phụ cấp tổ Nhân dân tự quản	100.000.000
3	819	Đảng	Chi Phụ cấp cấp ủy các chi bộ	540.000.000
			Chi đại hội các chi bộ	160.000.000
4	191	Sự nghiệp truyền thanh	Chi sửa chữa đài truyền thanh	50.000.000
			Chi làm bảng công khai khu đất nghĩa địa, đất công	35.000.000
5	805	Ủy ban nhân dân	Chi bầu trưởng khu phố	171.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>1.500.000.000</b>



Kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 15/8/2024 của HĐND phường Mỹ Phước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội Dung	Dự toán đầu năm	Điều chỉnh			Dự toán sau khi điều chỉnh
			Tăng (2)	Giảm (3)	Giữ nguyên (4)	
<b>I. Thu ngân sách</b>						
1	Các khoản thu phường hưởng 100%	20.175			22.108	
2	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	3.219	256		3.475	
3	Thu chia tỷ lệ %:	2.722			2.722	
4	Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên:	1.100			1.100	
5	Thu kết dư:	13.134	1.244		14.378	
		0	433		433	
<b>II. Chi ngân sách</b>		<b>20.175</b>			<b>22.108</b>	
<b>I. Chi ngân sách trong khoản</b>						
1.1	Lương, các khoản phụ cấp, đóng góp	9.699			9.699	
1.2	Khoản kinh phí hoạt động	6.073			6.073	
1.3	Phụ cấp cán bộ khu, ấp	3.090			3.090	
<b>2. Chi ngân sách ngoài khoản</b>		<b>536</b>			<b>536</b>	
2.1	Sự nghiệp kinh tế	10.476			12.409	
2.2	Sự nghiệp môi trường	374	184		558	
2.3	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	28	7		35	
2.4	Sự nghiệp y tế	792		22	770	
2.5	Sự nghiệp văn hóa, thông tin	27	3		30	
2.6	Sự nghiệp thể dục thể thao	68	20		88	
2.7	Sự nghiệp truyền thanh:	27	23		50	
2.8	Sự nghiệp xã hội:	90		15	75	
2.9	Quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể:	142		37	105	
	Quản lý nhà nước	4.778			5.915	
	Kinh phí Đảng	2.443	436		2.879	
	Đoàn thể	497	701		1.198	
		1.838			1.838	
2.10	Chi an ninh và Quốc phòng:	3.556			3.956	
	An ninh	2.120	400		2.520	

	<i>Quốc phòng</i>						
2.11	Dự phòng	1.436			x		1.436
2.12	Chi khác	394					394
2.13	Kết dư	200		200			0
		0	433				433